

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ  
tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý  
của tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 28**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng  
02 năm 2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu  
về lựa chọn nhà thầu; số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 Quy định  
chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư  
thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy  
định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với dự toán  
mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của  
Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu  
Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định:

a) Mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi  
theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP  
ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện  
pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và khoản 1 Điều 67 của Nghị  
định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi  
tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực  
hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

b) Mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ (trừ mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ).

2. Việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 32/2024/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

2. Cơ quan quản lý nhà nước thuộc tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với tài sản công.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh (trừ trường hợp quy định tại Điều 4 Nghị quyết này)**

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh

a) Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp 1 quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị trên 200 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Đối với hàng hóa, dịch vụ có giá trị không quá 200 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm, thủ trưởng đơn vị dự toán các cấp thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện và cấp xã

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị trên 200 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm tại đơn vị dự toán cấp huyện và cấp xã.

b) Đối với hàng hóa, dịch vụ có giá trị không quá 200 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm, thủ trưởng đơn vị dự toán các cấp thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ.

**Điều 4. Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập**

1. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên

a) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp không có đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoặc có giá trị trên 200 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị trên 200 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị trên 200 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm của các đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.

d) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chi cục và tương đương thuộc các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ không quá 200 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên

a) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ từ nguồn tài chính hợp pháp (không bao gồm nguồn ngân sách nhà nước) theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp mua sắm hàng hóa, dịch vụ từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ hoặc từ nhiều nguồn vốn trong đó có nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.

**Điều 5. Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ (trừ trường hợp mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ)**

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện như đối với mua sắm hàng hóa, dịch vụ quy định tại Điều 3 và Điều 4 Nghị quyết này.

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Khi văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

## **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 28 thông qua ngày 08 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 11 năm 2024.

2. Bãi bỏ nội dung tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 32/2024/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh và nội dung liên quan đến mua sắm hàng hóa, dịch vụ theo Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Khoa học và Công nghệ; Tài chính;
- Vụ Pháp chế của Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐDBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các phòng, CV;
- Lưu: VT, KTNS(02).đta

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**